

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2026/HS-ST
Ngày: 21- 4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nhiều

Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đông Sang - Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Văn T; Sinh ngày 01-01-1983; Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phạm Văn B, sinh năm 1962 (chết); Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; Bị cáo không có vợ và con. Tiền sự: 01 tiền sự, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08/2023/QĐ-TA ngày 24-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đối với Phạm Văn T, thời hạn 18 tháng. Bị cáo T đã chấp hành xong ngày 19-3-2025; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20-01-2026 cho đến nay tại Phân trại tạm giam M - Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 343/QĐ-UBND ngày 21-3-2025 của UBND thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là UBND xã

Đ, tỉnh Tây Ninh). Thời hạn quản lý là 02 năm từ ngày 21-3-2025 đến ngày 21-3-2027. Sáng ngày 09-11-2025, T thuê xe ôm đi đến khu vực cầu N thuộc xã H, tỉnh Tây Ninh để mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 200.000 đồng. Người đàn ông này đưa cho T 01 tép ma túy và nỏ (dụng cụ sử dụng ma túy). T bỏ vào túi quần rồi đón xe ôm về nhà. Đến 18 giờ cùng ngày, không có ai ở nhà, T lên phòng khách đóng cửa lại, chuẩn bị dụng cụ và pha nấu ma túy. Khi pha nấu xong, T hút khoảng 7 - 8 hơi thì thấy trong đầu hơi khó chịu nên ngưng hút và nằm võng nghỉ ngơi. Sau đó, T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào túi nylon màu đen vứt xuống kênh Rạch Gốc gần nhà. Đến 14 giờ 00 phút ngày 15-11-2025, Công an xã Đ mời T làm việc. Qua test nhanh thì T dương tính với M (bút lục số: 29-39, 67-95).

Tại Kết luận giám định số 2725/KL-KTHS ngày 26-11-2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu nước tiểu của Phạm Văn T được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine (bút lục số 48).

Tại cáo trạng số 18/CT-VKSKV2 ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn Tài về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh đính chính năm sinh của mẹ bị cáo từ năm 1976 thành năm 1964 vì có sai sót do đánh máy. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn T theo Cáo trạng số 18/CT-VKSKV2 ngày 06 tháng 4 năm 2026. Về tội danh: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Phạm Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Phạm Văn T không khiếu nại gì đối với cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, không tranh luận với Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố của bị cáo Phạm Văn T:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng đã truy tố: Phạm Văn T là người nghiện ma túy đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn quản lý từ ngày 21-3-2025 đến ngày 21-3-2027. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09-11-2025, tại ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh, Phạm Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Đến ngày 15-11-2025, Công an xã Đ mời Tài đến xét nghiệm ma túy phát hiện T dương tính với ma túy. Kết luận giám định số 2725/KL-KTHS ngày 26-11-2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu nước tiểu của Phạm Văn T được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine

[2.2]. Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Cáo trạng số 18/CT-VKSKV2 ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh.

[2.3]. Bị cáo Phạm Văn T thực hiện hành vi với lỗi cố ý, là người nghiện ma túy đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú mà lại tiếp tục sử dụng chất ma túy nên hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[2.4]. Như vậy Cáo trạng số 18/CT-VKSKV2 ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.5]. Cáo trạng và lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xác định tội danh, áp dụng điều luật, quyết định hình phạt là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.6]. Bị cáo Phạm Văn T biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt: Mặc dù bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách

nhệm hình sự nhưng bị cáo không có nhân thân tốt và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025: xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Phạm Văn T bị bắt tạm giam (ngày 20 tháng 01 năm 2026).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (20-01-2026) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 2 - Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Mộc Hóa - Tại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Tây Ninh;
- Hồ sơ THAHS;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Liên

